

Số: /KH-SVHTT

Hà Nội ngày 22 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh, xác định chỉ số Chuyển đổi số năm 2024 của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND Thành phố về triển khai xác định chỉ số Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội năm 2024, Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND Thành phố về Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh năm 2024 (Kế hoạch số 57/KH-UBND), Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Thành phố về triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số điển hình tại các cơ quan nhà nước Thành phố (Kế hoạch số 310/KH-UBND); Kế hoạch số 804/KH-SVHTT ngày 27/11/2023 Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VHTT HN; Kế hoạch số 533/KH-SVHTT ngày 12/9/2022 Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số vào bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Sở Văn hóa và Thể thao giai đoạn 2022-2025; công văn số 400/STTTT-CĐS ngày 21/02/2024 về việc một số nội dung cần lưu ý và công tác báo cáo tình hình triển khai kế hoạch Chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh thành phố Hà Nội năm 2024.

Sở Văn hóa và Thể thao ban hành Kế hoạch “Ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh năm 2024, tổ chức triển khai trên 03 trụ cột Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số bảo đảm theo mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ UBND Thành phố giao tại các Chương trình, Kế hoạch của UBND Thành phố; cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 18-NQ/TU); Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch số 239/KH-UBND); Kế hoạch số 57/KH-UBND.

1.2. Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ được nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TU; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 749/QĐ-TTg ngày

03/6/2020 phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 3928/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2023 ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024; số 4030/QĐ-BVHTTDL ngày 26/12/2023 ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND Thành phố.

1.3. Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức của Sở về vai trò, vị thế của chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô nói chung và của ngành Văn hóa và Thể thao Hà Nội nói riêng.

1.4. Xác định chỉ số Chuyển đổi số DTI của Sở năm 2024.

2. Yêu cầu

2.1. Cụ thể hóa, xác định rõ nội dung công việc gắn với phân công nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm đối với từng phòng, ban, đơn vị thuộc Sở trong việc triển khai thực Nghị quyết số 18-NQ/TU, Kế hoạch số 239/KH-UBND theo lộ trình phù hợp; đồng thời, có các giải pháp tổ chức triển khai khoa học, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, nỗ lực phấn đấu cao nhất để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2.2. Tổng hợp, kế thừa toàn bộ các chỉ tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các chương trình, kế hoạch của Thành phố, của Sở đã ban hành; điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo rõ việc - rõ người, rõ thẩm quyền - rõ trách nhiệm, rõ tiến độ - rõ kết quả.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ, trách nhiệm về đánh giá, chấm điểm công tác chuyển đổi số của Sở đảm bảo trung thực, chính xác, đúng thời gian quy định.

3. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

3.1. Duy trì và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT

- Duy trì, bảo trì các trang thiết bị CNTT, hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN) đảm bảo 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở được trang bị hệ thống mạng LAN, hệ thống mạng không dây (Wifi) đồng bộ tại các phòng họp, hội trường, khu vực hành lang, sân thuộc Sở.

- 100% cán bộ, công chức; lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở được trang bị máy tính.

- Trang bị, nâng cấp, đầu tư máy trạm với cấu hình tiêu chuẩn phù hợp tình hình ứng dụng CNTT hiện nay; mua sắm các thiết bị đầu cuối, Ipad, máy tính xách tay cho lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng khối quản lý nhà nước (theo lộ trình) phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT; duy trì đường truyền Internet (cáp quang) băng thông rộng (FTTH) đảm bảo việc kết nối mạng nội bộ và bên ngoài được thường xuyên, liên tục phục vụ công tác chuyên môn và triển

khai các phần mềm ứng dụng CNTT; đảm bảo kết nối hệ thống họp trực tuyến của UBND Thành phố với các Sở, ban, ngành, các quận, huyện.

3.2. Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ

- 100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở được triển khai, sử dụng phần mềm dùng chung của thành phố;

- 100% các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng, triển khai, sử dụng trang thông tin điện tử (Website) của đơn vị.

- 100% các văn bản, tài liệu trao đổi giữa các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; giữa Sở với cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố dưới dạng điện tử trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của Thành phố (không bao gồm các tài liệu mật và tối mật).

- 100% hồ sơ cán bộ, công chức, cán bộ quản lý các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở được quản lý trên môi trường mạng (phần mềm quản lý nhân sự Thành phố)

- 100% hồ sơ giao dịch thành công qua mạng với dịch vụ công trực tuyến đã đưa vào sử dụng.

- 100% quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo Quyết định UBND Thành phố phê duyệt được khai báo, áp dụng quy trình điện tử trên Hệ thống Một cửa điện tử thế hệ mới của Thành phố.

- 100% số lượng gói thầu chào hàng cạnh tranh, gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- 60% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.

- 40% hoạt động kiểm tra của Sở thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phần đầu tối thiểu 80% tài liệu lưu trữ tại Sở được tạo lập dưới dạng điện tử theo quy định.

- Phần đầu tối thiểu 90% lưu trữ của Sở thực hiện quy trình khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác).

- Phần đầu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở nộp vào Lưu trữ lịch sử thành phố được tích hợp vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử thành phố.

- Phần đầu 100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở cập nhật, chỉnh lý, chuẩn hóa các thông tin về tài sản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công (Phần mềm đăng ký quản lý tài sản nhà nước phiên bản 4.0 của Bộ Tài chính) và thực hiện kê khai các thông tin về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời số liệu về các tài sản liên quan trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công phải khớp đúng với số liệu trên sổ sách, báo

cáo của cơ quan, đơn vị.

- Phần đầu 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Sở được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố; hệ thống thông tin báo cáo của Bộ VHTTDL; hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành.

3.3. Phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp khai thác, vận hành, ứng dụng hiệu quả chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và DVCTT.

- Nâng cao chất lượng hoạt động Cổng Thông tin điện tử đơn vị theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và Thông tư 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 Quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Ứng dụng CNTT cho các mục đích quảng bá, cung cấp thông tin, các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực văn hóa, giải trí, thể thao và gia đình đến tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, khách du lịch.

- Phần đầu 100% tỷ lệ TTHC của Sở đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đủ điều kiện được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phần đầu 75% tỷ lệ hồ sơ TTHC của Sở được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- 50% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT do Sở cung cấp được định danh và xác thực hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.

3.4. Công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo tập huấn, bồi dưỡng Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông để có thể quản lý, vận hành các phần mềm dùng chung và hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành.

- 100% cán bộ công chức khối quản lý nhà nước và lãnh đạo, viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở được sử dụng thành thạo Hệ thống quản lý văn bản và điều hành mới do UBND Thành phố cung cấp,

- 100% công chức khối quản lý nhà nước ứng dụng chữ ký số trong tham mưu, ban hành văn bản.

- Phần đầu 100% lãnh đạo đơn vị sự nghiệp thực hiện ứng dụng chữ ký số với các hệ thống phần mềm dùng chung của Thành phố.

3.5. An toàn thông tin mạng

- Xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin trong xử lý các sự cố, cũng như trong công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong cơ quan;

- Tăng cường sử dụng nguồn lực con người, phương tiện kỹ thuật, nghiệp vụ; xây dựng cơ cấu tổ chức, đào tạo bồi dưỡng cán bộ chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Tham mưu, đề xuất lãnh đạo phụ trách tiếp tục tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Có kế hoạch bảo đảm phương tiện, ngân sách cho nhiệm vụ giám sát, kiểm tra và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển CNTT trong đó cần ưu tiên đến các hạng mục liên quan đến an ninh, an toàn mạng.

3.6. Tự đánh giá chỉ số DTI và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số của Sở theo các tiêu chí được quy định tại Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội.

II. NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG

1. Phát triển Chính quyền số

1.1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

STT	Nội dung	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến về	Đ/c Trần Thị Vân Anh- PGĐ Sở	Phòng QLVH	VP Sở TTTL Đoàn TN Sở	Trong năm 2024
2	+ Hệ thống DVC trực tuyến TP, Cổng DVC Quốc gia; + Chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ + Chữ ký số công cộng + Sử dụng thiết bị thông minh để thanh toán các dịch vụ qua mạng (Tuyên truyền trên Cổng TTĐT Sở; các bản tin Sở; các Website của đơn vị thuộc Sở; hệ thống màn hình LED được UBND thành phố chấp thuận cho phép hoạt động; Tờ rơi, tập gấp tại bộ phận Một cửa Sở; tại Đền Ngọc Sơn, VM-QTG, Nhà tù Hỏa Lò, Bảo tàng HN; Các Màn hình LED ngoài trời được Sở cấp phép)	Đ/c Lê Thị Ánh Mai- PGĐ Sở	Phòng QLNT	Các đơn vị nghệ thuật	Trong năm 2024 (Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các vở diễn, tiểu phẩm, các hoạt động liên hoan nghệ thuật sân khấu không chuyên,...)
3		Đ/c Phạm Xuân Tài- PGĐ Sở	Trường PTNK TĐTT	Đoàn TN	Trong năm 2024 (Lồng ghép vào các giờ lên lớp, sinh hoạt truyền thống, sinh hoạt dưới cờ tuyên truyền tới học sinh)
4	Tổ chức Hội nghị tập huấn, học tập chuyên đề	Theo QĐ phân công	Phòng TCPC	Các phòng, đơn vị, Văn	Trong năm 2024

		nhiệm vụ của Ban Giám đốc Sở		phòng Sở	
5	Tuyên truyền, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ thực hiện tích hợp thông tin cá nhân lên CCCD gắn chip; cấp mã số định danh	Theo QĐ phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc Sở	Phòng TCPC	Văn phòng Sở	Trong năm 2024

1.2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

STT	Tên nhiệm vụ	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
1	Tập trung sửa đổi, hoàn thiện, phổ biến các văn bản QPPL liên quan ứng dụng CNTT, chuyển đổi số	Đ/c Giám đốc Sở	Phòng TCPC	Các phòng, ban, đơn vị	Theo các văn bản của Thành phố ban hành
2	Thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách về thu hút, chế độ đãi ngộ, đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực CNTT	Đ/c Giám đốc Sở	Phòng TCPC	Các phòng, ban, đơn vị	Theo các văn bản của Thành phố ban hành
3	Xây dựng danh mục cần phải chuyển đổi số tất cả các lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình; hướng dẫn các quận, huyện, thị xã thực hiện sau đó lựa chọn ra thứ tự ưu tiên, nhiệm vụ nào làm trước, nhiệm vụ nào làm sau.	Theo QĐ phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc Sở	Phòng KHTC	Các phòng, ban, đơn vị	Căn cứ chức năng nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức: Các phòng, ban đơn vị nghiên cứu hoặc thuê đơn vị tư vấn về CNTT xây dựng
4	Xây dựng bộ khung pháp lý thống nhất về trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư ứng dụng CNTT, chuyển đổi số hướng dẫn trong toàn Sở.	Đ/c Giám đốc Sở	Phòng KHTC	Các phòng, ban, đơn vị	Ban hành văn bản
5	Xây dựng danh mục các thành phần hồ sơ TTHC cần số hóa; Hướng dẫn các phòng có TTHC thực hiện số hóa thành phần hồ sơ giải quyết TTHC	Đ/c Trần Thị Vân Anh- PGĐ Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có TTHC	Các phòng có TTHC rà soát theo hướng dẫn 01/2023/TT-VPCP gửi VP Sở tổng hợp trước 19/5/2024 tham mưu Giám đốc Sở trình UBND TP ban hành quyết định phê duyệt
6	Kiến toàn Ban chỉ đạo về ứng	Đ/c Giám	Phòng	Các phòng,	Tháng 4/2024

	dụng CNTT	đốc Sở	TCPC	ban, đơn vị	
7	Xây dựng, hướng dẫn, ban hành các văn bản của Sở theo văn bản của Thành phố, Bộ VHTTDL về khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của Thành phố, của Bộ VHTTDL	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Khi có văn bản cấp trên ban hành
8	Tham gia các khoá đào tạo chuyên gia an toàn thông tin	Đ/c Giám đốc Sở	Phòng TCPC	Các phòng, ban, đơn vị	Theo các lớp được Bộ, Thành ủy, HĐND, UBND triệu tập
9	Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, thanh tra theo chỉ đạo của Ban Giám đốc, theo chuyên đề	Đ/c Giám đốc Sở	Phòng TCPC, Thanh tra Sở	Văn phòng, các phòng, ban, đơn vị	Định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Ban giám đốc, theo chuyên đề

1.3. Phát triển hạ tầng số

STT	Tên nhiệm vụ	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
1	Duy trì, phát triển hạ tầng Hệ thống mạng LAN, WAN, kết nối mạng Internet tốc độ cao cho toàn cơ quan hoạt động hiệu quả. Hệ thống mạng được trang bị thiết bị tường lửa Fortinet 201E để kiểm soát thông tin ra vào cho Modem quang và các máy chủ của Sở	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2024
2	Triển khai, sử dụng toàn chính chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trên hệ thống Quản lý văn bản của Thành phố.	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở; Các đơn vị thuộc Sở	Ban cơ yếu, VNPT	Hoàn thành trong Quý II/2024
3	Duy trì, mở rộng Hệ thống Hộp giao ban trực tuyến của Thành phố theo quy định.	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2024
4	Nâng cấp, mở rộng, hoàn thiện hạ tầng CNTT đảm bảo phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ Sở và phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2024
5	Tiếp tục triển khai Chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2024

	239/KH-UBND ngày 27/9/2023.				
6	Duy trì đường truyền cáp quang FTTH của CMC; VNPT	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở; Các đơn vị thuộc Sở	Phòng KHTC	Trong năm 2024
7	Mua sắm thiết bị CNTT: máy trạm; máy in mạng, tốc độ cao; máy quét tốc độ cao;	Theo QĐ phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc Sở	Văn phòng Sở; Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Phòng KHTC	Trong năm 2024
8	Nâng cấp mạng nội bộ (LAN); mạng không dây (Wifi)	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở; Các đơn vị thuộc Sở	Phòng KHTC	Trong năm 2024
9	Rà soát, đề xuất phần cứng máy chủ, lưu trữ, an toàn thông tin phục vụ cài đặt, vận hành hệ thống của Sở trong Trung tâm dữ liệu của Thành phố	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Trung tâm dữ liệu Hà Nội	Trong năm 2024

1.4. Phát triển nền tảng, hệ thống

STT	Tên nhiệm vụ	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
1	Tiếp tục kế thừa phát triển các hệ thống nền tảng, hạ tầng công nghệ đã có, thực hiện bổ sung cơ sở dữ liệu, phần mềm triển khai; các hệ thống nền tảng cơ sở dữ liệu đặc thù được trang bị của Sở	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2024
2	Khai thác hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố.	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở;	Trung tâm Dữ liệu Thành phố; Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Trong năm 2024

1.5. Phát triển dữ liệu số

STT	Tên nhiệm vụ	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
1	Phát triển cơ sở dữ liệu chuyên ngành văn hóa, thể thao và gia đình phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chuyển đổi số đảm bảo kết	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2024

	nội, chia sẻ và thực hiện mở dữ liệu theo quy định.				
2	Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ điện tử theo quy định.	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở;	Các phòng, có TTHC, Thư viện HN	Trong năm 2024
3	Phối hợp với các sở ngành triển khai thực hiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2024

1.6. Phát triển các ứng dụng dịch vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
I	Phục vụ người dân và doanh nghiệp				
1	Nâng cấp, đảm bảo hoạt động Công TTĐT (Tiếng Việt-Tiếng Anh). Xây dựng kế hoạch và phân bổ, giao chỉ tiêu số lượng tin, bài, ảnh, video, văn bản cho các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở	TTTTTL	Trong năm 2024
2	Ứng dụng hiệu quả Chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và dịch vụ công trực tuyến (đăng ký mới; rà soát, cập nhật thay đổi để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp)	Đ/c Trần Thị Vân Anh-PGD Sở	Văn phòng Sở;	Các phòng ban đơn vị	Trong năm 2024
3	Xây dựng mới trang thông tin điện tử các đơn vị thuộc Sở; nâng cấp chỉnh sửa lại trang thông tin điện tử theo quy định của Thông tư mới	Theo QĐ phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Phòng KHTC, Văn phòng Sở	Trong năm 2024
II	Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ				
1	Nâng cấp và thuê dịch vụ CNTT hệ thống họp trực tuyến giữa Sở với Thành phố và UBND các cấp; giữa Sở với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Đ/c Trần Thị Vân Anh - PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng ban đơn vị	Trong năm 2024
2	Xây dựng hệ thống giáo dục di sản trực tuyến và kho ấn phẩm số mở về di sản văn hóa lịch sử di tích quốc gia đặc biệt Văn Miếu-Quốc Tử Giám phục vụ công chúng và hỗ trợ chương trình giáo dục địa	Đ/c Giám đốc Sở	Văn Miếu-Quốc Tử Giám	Phòng KHTC	Trong năm 2024-2025

	phương thành phố Hà Nội				
3	Phần mềm quản lý quy hoạch, thiết lập bản đồ số trực tuyến lĩnh vực quảng cáo	Đ/c Trần Thị Vân Anh - PGĐ Sở	Phòng Quản lý văn hóa	Phòng KHTC, VPS	Trong năm 2024-2025
4	Xây dựng hệ thống lưu trữ cơ sở dữ liệu	Đ/c Trần Thị Vân Anh - PGĐ Sở	Trung tâm Thông tin Truyền lăm Hà Nội	Phòng KHTC, VPS	Trong năm 2024-2025
5	Nâng cấp phần mềm thư viện thiếu nhi và số hóa sách, báo, tạp chí tại Thư viện Hà Nội.	Đ/c Trần Thị Vân Anh - PGĐ Sở	Thư viện Hà Nội	Phòng KHTC, VPS	Trong năm 2024-2025

2. Đảm bảo an toàn thông tin

STT	Tên nhiệm vụ	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
1	Cài đặt phần mềm bản quyền diệt virus	Đ/c Trần Thị Vân Anh- PGĐ Sở	Văn phòng Sở	Sở TTTT	Quý II, III/2024
2	Đào tạo bồi dưỡng cán bộ chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Đ/c Giám đốc Sở	Phòng TCPC	Các phòng ban, đơn vị	Trong năm 2024

3. Đánh giá, xác định chỉ số chuyển đổi số DTI năm 2024

STT	Tên nhiệm vụ	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian Ghi chú
1	Triển khai công tác tự đánh giá, chấm điểm, xác định chỉ số; Xây dựng Báo cáo tự đánh giá kết quả chuyển đổi số năm 2024	Đ/c Trần Thị Vân Anh- PGĐ Sở	Văn phòng Sở	Sở TTTT	Theo hướng dẫn của Sở TTTT và UBND Thành phố
2	Giải trình, bổ sung tài liệu kiểm chứng	Đ/c Giám đốc Sở	Văn phòng Sở	Các phòng ban, đơn vị	Trong năm 2024

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

- Bám sát các chủ trương, chính sách của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, Bộ VHTTDL về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Chỉ đạo công tác kiểm tra, rà soát, đôn đốc các đơn vị tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch,... về ứng dụng CNTT.

- Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng CNTT toàn diện vào các lĩnh vực của ngành văn hóa, thể thao, gia đình nhằm xây dựng Hệ thống thông tin văn hóa, thể thao, gia đình cho Thành phố góp phần nâng cao năng lực quản lý của Nhà nước;

cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức, công dân.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo CNTT Sở, Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Sở và Ban chỉ đạo Cổng thông tin điện tử của Sở.

- Tổ chức giao ban, sơ kết, đánh giá tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử Sở định kỳ, đột xuất, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm kiểm tra, đánh giá nhiệm vụ thực hiện của kỳ trước và triển khai nhiệm vụ phải thực hiện của kỳ tiếp theo.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về CNTT, hướng dẫn khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng CNTT; các buổi học tập kinh nghiệm tại các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả cao,...

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, công dân, doanh nghiệp về các ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính, các dịch vụ công trực tuyến bằng nhiều hình thức trên cổng thông tin điện tử Sở (tiếng Việt và tiếng Anh), tờ rơi, tập gấp...; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các thiết bị ứng dụng tra cứu về thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử Sở và tại bộ phận một cửa.

- Tổ chức tuyên truyền, khuyến khích tổ chức, công dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến thế hệ mới lĩnh vực do Sở chuyên ngành quản lý.

- Vận động toàn bộ cán bộ công chức, viên chức thuộc Sở tham gia sử dụng các dịch vụ công của Thành phố, dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và sử dụng thiết bị thông minh để thanh toán các dịch vụ qua mạng.

3. Các giải pháp khác

- Đẩy mạnh hướng dẫn sử dụng thành thạo, tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của Thành phố đã được đưa vào vận hành chính thức.

- Thực hiện rà soát, triển khai dịch vụ công trực tuyến năm 2023 với nguyên tắc ưu tiên các lĩnh vực liên quan đến cải cách hành chính và lĩnh vực dễ triển khai, nhiều người sử dụng, lĩnh vực phát sinh nhiều hồ sơ trong năm.

- Duy trì hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử Sở (tiếng Việt và tiếng Anh); kịp thời đăng tải các tin tức, sự kiện, bài viết, ảnh, video hoạt động của ngành, các văn bản quản lý nhà nước phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở; thường xuyên cập nhật các quy trình giải quyết, thông tin về các thủ tục hành chính mới đến người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp Văn phòng UBND Thành phố và Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai và khai thác các hệ thống ứng dụng cấp thành phố phục vụ công tác quản lý điều hành của Sở.

- Duy trì và áp dụng vào thực tiễn các quy trình giải quyết TTHC theo chuẩn ISO 9001:2015 nhằm thực hiện công khai, minh bạch hóa, cải tiến các quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ hành chính, chi tiết

từng bộ phận, từng cá nhân tham gia.

- Triển khai các kênh thông tin bảo đảm truy cập thuận tiện tới các dịch vụ công qua nhiều hình thức khác nhau, bao gồm: Cổng thông tin điện tử, trang Zalo OA, điện thoại cố định; điện thoại di động; hệ thống gửi/ nhận tin nhắn, hòm thư công vụ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trong cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa và thể thao, tổ chức, công dân về việc thanh toán điện tử không dùng tiền mặt đặc biệt trong thanh toán phí, lệ phí các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán tiền điện, nước, thanh toán trong lĩnh vực y tế, giáo dục...

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ hành chính theo Đề án mô hình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC hiện đại các cấp trên địa bàn Thành phố được duyệt nhằm mang lại thuận lợi cho tổ chức và công dân khi đến giao dịch.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, hoàn thiện mạng nội bộ (LAN), thay thế thiết bị, các giải pháp kỹ thuật đảm bảo hoạt động, an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống máy chủ.

- Tiếp tục tham mưu trang bị máy tính bảng cho thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Phối hợp với Trung tâm tin học công báo Thành phố rà soát, cung cấp đủ số lượng địa chỉ email công vụ đến 100% cán bộ, công chức các phòng ban, cán bộ quản lý các đơn vị thuộc Sở.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn bằng nhiều hình thức nhằm hỗ trợ, giúp đỡ cán bộ công chức, viên chức có khả năng, trình độ tin học đáp ứng yêu cầu công việc.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do thành phố và Sở Thông tin và Truyền thông triển khai.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, Văn phòng Sở có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan thực hiện số hóa để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo Ứng dụng CNTT Sở.

- Hoạch định, xây dựng chiến lược ứng dụng và phát triển CNTT của Sở theo giai đoạn và định kỳ. Nghiên cứu, đề xuất với Ban Giám đốc Sở chế độ quản lý, triển khai ứng dụng CNTT của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở xây dựng kế hoạch ngắn, trung và dài hạn về công tác phát triển ứng dụng CNTT tại đơn vị đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển ứng dụng CNTT của toàn ngành.

- Tổ chức giao ban, sơ kết, đánh giá tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, Sở định kỳ, đột xuất, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm kiểm tra, đánh giá nhiệm vụ thực hiện của kỳ trước và triển khai nhiệm vụ phải thực hiện của kỳ tiếp theo; học tập kinh nghiệm tại các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả cao

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở trong việc tổ chức thực hiện các chương trình, dự án,... về ứng dụng CNTT các lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Văn phòng Sở

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT Sở, Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Sở, chủ động tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp Trung tâm thông tin Triển lãm, Ban biên tập, đăng tải thông tin đưa lên Cổng thông tin điện tử của Sở và Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội; tổ chức biên dịch các tin bài, ảnh,... về các hoạt động, sự kiện văn hóa và thể thao nổi bật của Thủ đô và đất nước đăng tải trên Cổng Sở, trang Zalo OA, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Sở (tiếng Việt và tiếng Anh);

- Tăng cường vai trò tham mưu, quản lý nhà nước về ứng dụng CNTT, thường xuyên kiểm tra giám sát, đôn đốc, đánh giá, báo cáo việc triển khai ứng dụng CNTT của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

- Phối hợp và tổ chức tiếp nhận, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung do Thành phố cấp.

- Quản lý, duy trì, bảo trì và đảm bảo hạ tầng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Sở.

- Tham mưu tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban chỉ đạo CNTT, Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử, các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác ứng dụng CNTT, các hoạt động tham quan, học tập kinh nghiệm ứng dụng CNTT của các đơn vị ứng dụng hiệu quả trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác tuyên truyền tới các tổ chức và công dân về các dịch vụ công trực tuyến thế hệ mới do Sở cung cấp bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hiệu quả.

- Bộ phận Quản trị-CNTT Văn phòng Sở là đầu mối chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ứng dụng CNTT trong toàn bộ Sở.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc Sở trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị; rà soát, tổng hợp kinh phí ứng dụng CNTT/chuyển đổi số đảm bảo phù hợp với các nội dung trong kế hoạch và quy định hiện hành; gửi Phòng Kế hoạch Tài chính tổng hợp, bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định.

- Là đầu mối hướng dẫn, tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc Sở tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng (ngày 30/6/2024) và cả năm (ngày 30/12/2024).

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao từ UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm ATTTM phù hợp chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền.

- Thường xuyên bám sát các chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Thành phố về chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh, kịp thời cập nhật các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào Kế hoạch này, đảm bảo đồng bộ, thống nhất nội dung chỉ đạo.

- Triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công tại mục II của Kế hoạch.

3. Phòng Tổ chức - Pháp chế

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, đơn vị tham mưu tiếp tục đưa chỉ tiêu về kết quả đánh giá chuyển đổi số vào kết quả đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính hàng năm của Sở

- Chủ trì, tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động ứng dụng CNTT/Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

- Thực hiện rà soát, bổ sung, kiện toàn các thành viên tham gia Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc BCD ứng dụng CNTT Sở, Ban biên tập, Ban Thư ký Cổng thông tin điện tử Sở,...

- Tham mưu Ban Giám đốc Sở cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở tham gia các lớp tập huấn về CNTT do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và Sở VHNT tổ chức.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Thành phố theo quy định.

- Triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công tại mục II của Kế hoạch.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, tổng hợp của Văn phòng Sở và khả năng cân đối ngân sách; tham mưu Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho các đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công tại mục II của Kế hoạch.

5. Các phòng Quản lý Nhà nước và Thanh tra Sở

- Thủ trưởng các phòng khối QLNN chịu trách nhiệm về kết quả ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, trong việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản

và điều hành, trong giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa thế hệ mới dùng chung của Thành phố, trong việc sử dụng hộp thư điện tử để giải quyết công việc, trong các ứng dụng CNTT, ứng dụng chữ ký số được Văn phòng Sở triển khai,... tới cán bộ, công chức thuộc phòng.

- Tham mưu, đề xuất, cải tiến, bổ sung, tái cấu trúc quy trình công việc, đẩy mạnh thực hiện chương trình cải cách hành chính; xây dựng, áp dụng quy trình giải quyết công việc theo ISO 9001:2015 một cách khoa học, hợp lý để tăng tính hiệu quả trong thực hiện.

- Tăng cường phối hợp với Văn phòng Sở và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của kế hoạch.

- Triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công tại mục II của Kế hoạch.

6. Trung tâm Thông tin triển lãm Thành phố

- Tham mưu Ban Giám đốc Sở nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp về công tác Cải cách hành chính; các chỉ số, chỉ tiêu cải cách hành chính (CCHC) đảm bảo đa dạng, phong phú; giúp tổ chức, công dân dễ tiếp cận, dễ đọc, dễ hiểu, dễ nhớ.

- Nâng cao chất lượng hoạt động Cổng Thông tin điện tử Sở, tăng cường các bài viết, tin tức, bản tin, chuyên trang, chuyên mục,... công tác cải cách hành chính, công tác ứng dụng CNTT của Sở, về các hoạt động quản lý nhà nước của Sở Văn hoá và Thể thao theo quy định.

- Triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công tại mục II của Kế hoạch.

7. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

- Chủ động xây dựng kế hoạch về phòng chống virus, đảm bảo an toàn bảo mật các thông tin của đơn vị; chủ động xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT của đơn vị trên cơ sở kế hoạch của Sở; phân công cán bộ phụ trách CNTT phối hợp với bộ phận Quản trị - CNTT Văn phòng Sở triển khai thực hiện các ứng dụng CNTT.

- Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động, yêu cầu cán bộ, viên chức tăng cường sử dụng các phần mềm ứng dụng CNTT, các ứng dụng kỹ thuật số, hộp thư điện tử trong quản lý điều hành, trong thực thi công vụ tại đơn vị.

- Nâng cao chất lượng hoạt động Cổng Thông tin điện tử đơn vị theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và Thông tư 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 Quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại đơn vị mình phụ trách và tổ chức

triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm gắn kết chặt chẽ cải cách hành chính với ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đạt chất lượng, hiệu quả cao.

- Đối với nội dung số hóa dữ liệu chuyên ngành, các phòng, ban, đơn vị cần xin ý kiến các cơ quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo lĩnh vực đơn vị quản lý trước khi triển khai. Đối với nội dung số hóa, lưu trữ tài liệu điện tử, các đơn vị thực hiện trên cơ sở Kế hoạch số 67/KH- UBND ngày 17/3/2021 và Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 27/3/2024 điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 17/3/2021 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 -2025" thuộc UBND Thành phố

- Tích cực chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số với việc thi đua, khen thưởng của từng cá nhân, đơn vị.

- Triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công tại mục II của Kế hoạch.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông; công tác báo cáo, rà soát, thống kê định kỳ, đột xuất theo hướng dẫn của Văn phòng Sở.

Trên đây là Kế hoạch “Ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh năm 2024 của Sở Văn hóa và Thể thao. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng quý rà soát và báo cáo Sở kết quả thực hiện (qua Văn phòng Sở, phòng Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp)./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở TT&TT;
- Ban Giám đốc Sở;
- Đ/c CVP Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC, QT-CNTT_(Duy), (3b).

GIÁM ĐỐC

Đỗ Đình Hồng